

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 10/NQ-HĐND

*Quảng Ngãi, ngày 27 tháng 7 năm 2010*

**NGHỊ QUYẾT**  
**Về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2010**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**  
**KHÓA X - KỶ HỌP THỨ 24**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Trên cơ sở xem xét các báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh, báo cáo của các ngành chức năng tỉnh, báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng nhân dân tỉnh nhấn mạnh một số nội dung sau:

**I. Về tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm.**

Trong 6 tháng đầu năm 2010, bên cạnh những thuận lợi, tỉnh ta gặp không ít khó khăn, thách thức trong bối cảnh kinh tế thế giới và trong nước chưa thoát khỏi ảnh hưởng của khủng hoảng tài chính, suy giảm kinh tế; tình hình hạn hán kéo dài, thiếu điện, cắt điện... đã ảnh hưởng lớn đến sản xuất, kinh doanh và đời sống nhân dân. Nhưng với sự nỗ lực phấn đấu của cả hệ thống chính trị cùng với toàn thể cán bộ, nhân dân, nền kinh tế của tỉnh vẫn tiếp tục tăng trưởng cao. Tổng sản phẩm trong tỉnh (GDP) tăng 60,6%, giá trị sản xuất các ngành công nghiệp - xây dựng, dịch vụ đều tăng cao so với cùng kỳ năm trước; giá trị kim ngạch xuất khẩu tăng 586,8%,... Nhiều dự án đầu tư bước đầu phát huy hiệu quả, nhất là Nhà máy lọc dầu Dung Quất hoạt động 100% công suất đã góp phần quan trọng tăng giá trị sản xuất công nghiệp; cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội được tăng cường; đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân tiếp tục được cải thiện; các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, kỷ niệm các ngày lễ lớn của tỉnh diễn ra sôi nổi, thiết thực; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

Tuy kinh tế tăng trưởng cao nhưng tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh vẫn còn nhiều khó khăn, hạn chế: thu ngân sách trên địa bàn đạt thấp, trong đó thu nội địa chỉ đạt 22,7% dự toán năm; việc triển khai các dự án và giải ngân vốn đầu tư xây dựng

chậm; công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng còn nhiều ách tắc; trật tự xã hội trên địa bàn xuất hiện những yếu tố phức tạp; tai nạn giao thông tiếp tục tăng...

## II. Một số nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu 6 tháng cuối năm:

Để hoàn thành các chỉ tiêu và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2010 của tỉnh, HĐND tỉnh nhấn mạnh một số nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu 6 tháng cuối năm như sau:

1. Tiếp tục rà soát, đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2010 để có biện pháp chỉ đạo nhằm phấn đấu thực hiện đạt kết quả cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu đã đề ra. Xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, thu chi ngân sách năm 2011 theo Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ và xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011 - 2015 của tỉnh trình HĐND tỉnh tại kỳ họp cuối năm 2010.

2. Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh sản xuất và nâng cao hiệu quả đầu tư kinh doanh để tạo ra nguồn lực; tích cực hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp về thủ tục hành chính, nguồn nhân lực, vay vốn... nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất để thu hút tối đa các nguồn vốn trong và ngoài nước cho đầu tư phát triển kinh tế. Tăng cường công tác quản lý nhà nước để đẩy nhanh tiến độ và bảo đảm chất lượng các công trình, dự án.

3. Tập trung giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư để giao đất cho các chủ đầu tư triển khai dự án đúng tiến độ; đồng thời bảo đảm ổn định đời sống nhân dân vùng tái định cư. Đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án, các công trình lớn, trọng điểm của tỉnh và giải ngân hết vốn đầu tư trong kế hoạch năm 2010, nhất là vốn ngân sách Nhà nước. Thực hiện việc cắt giảm, điều chuyển nguồn vốn các công trình, dự án trong kế hoạch năm 2010 theo quy định tại Thông tư số 27/2007/TT-BTC ngày 03 tháng 4 năm 2007 của Bộ Tài chính.

4. Kiểm tra, giám sát việc kê khai thuế, nộp thuế và truy thu thuế nợ đọng kết hợp với tăng cường quản lý khai thác các nguồn thu, nhất là các nguồn có khả năng tăng thu để bù vào các khoản hụt thu nhằm bảo đảm nhiệm vụ chi. Điều hành ngân sách Nhà nước theo đúng quy định của Chính phủ và Nghị quyết của HĐND tỉnh. Tăng cường quản lý, bảo đảm tiết kiệm và hiệu quả chi ngân sách Nhà nước; cắt giảm các khoản chi thường xuyên chưa thật sự cần thiết, nhất là mua sắm tài sản, lễ hội, gặp mặt, hội nghị thường niên... hạn chế tối đa việc bổ sung ngoài dự toán. Ưu tiên nguồn lực để thực hiện các dự án đầu tư trọng điểm và các chính sách an sinh xã hội.

5. Tập trung chỉ đạo chăm sóc vụ Hè Thu năm 2010; tu sửa, nạo vét hồ, đập, kênh mương thủy lợi, tổ chức thực hiện các biện pháp chống hạn để bảo đảm nguồn nước tưới phục vụ sản xuất; chủ động phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản nuôi trồng. Tăng cường các biện pháp bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn tỉnh. Hoàn thành kế hoạch trồng rừng năm 2010. Bổ sung, hoàn chỉnh các phương án, kế hoạch nhằm bảo đảm chủ động trong phòng, chống lụt, bão

và giảm nhẹ thiên tai. Chuẩn bị sản xuất vụ Đông - Xuân 2010 - 2011 bảo đảm đúng cơ cấu giống và lịch thời vụ.

6. Khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư phát triển thương mại và dịch vụ, nhất là các dịch vụ tài chính, ngân hàng, viễn thông, kho bãi... Tiếp tục đầu tư và kêu gọi đầu tư vào các khu du lịch ven biển, hải đảo của tỉnh; thúc đẩy việc hoàn thành kế hoạch xây dựng các khu du lịch Mỹ Khê, Thiên Đường, Sa Huỳnh theo tiến độ đề ra. Tăng cường kiểm tra việc thực hiện các quy định về lưu thông hàng hóa để ngăn chặn kịp thời và có hiệu quả đối với các hiện tượng đầu cơ nâng giá và gian lận thương mại; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định về quản lý giá; thực hiện chủ trương “đưa hàng Việt về nông thôn”.

7. Đẩy nhanh tiến độ đo đạc lập bản đồ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất. Hoàn thành kiểm kê đất đai năm 2010, quy hoạch sử dụng đất cấp tỉnh giai đoạn 2011 - 2020 và kế hoạch sử dụng đất 2011 - 2015. Tăng cường kiểm tra, thanh tra việc thi hành pháp luật về môi trường; phát hiện kịp thời và kiên quyết xử lý đối với các đơn vị, tổ chức vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường.

8. Triển khai thực hiện kế hoạch năm học 2010-2011; thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ của Nhà nước đối với học sinh, sinh viên. Triển khai Đề án chuyển đổi trường mầm non bán công sang công lập theo Nghị quyết số 03/2010/NQ-HĐND ngày 16/4/2010 của HĐND tỉnh. Cân đối bố trí nguồn vốn ngân sách địa phương để thực hiện Đề án kiên cố hóa trường, lớp học và nhà công vụ cho giáo viên. Chỉ đạo kiểm tra, chấn chỉnh việc thực hiện bảo hiểm y tế, tạo điều kiện thuận lợi trong khám, chữa bệnh cho nhân dân. Kiểm soát chặt chẽ chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm; chủ động phòng chống, ứng phó kịp thời với các loại dịch bệnh; bảo đảm 100% trạm Y tế xã, phường, thị trấn có bác sỹ. Đẩy mạnh thực hiện chủ trương xã hội hóa để huy động tốt hơn các nguồn lực xã hội cho giáo dục, đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể dục, thể thao và môi trường. Tạo điều kiện thuận lợi để dự án Bệnh viện đa khoa Quốc tế Chợ Rẫy - Quảng Ngãi triển khai thi công đúng tiến độ. Tập trung tuyên truyền, phản ánh kịp thời các hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội quan trọng của tỉnh và các ngày Lễ, kỷ niệm, sự kiện lớn của đất nước và của tỉnh. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước rộng rãi trong các ngành, các cấp lập thành tích chào mừng Đại hội tỉnh Đảng bộ lần thứ XVIII và quyết tâm phấn đấu hoàn thành Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2010.

9. Thực hiện có hiệu quả công tác xóa đói, giảm nghèo. Chỉ đạo việc điều tra nhu cầu lao động của tỉnh đề gắn với kế hoạch đào tạo, giải quyết việc làm cho người lao động. Tiếp tục thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững tại 6 huyện miền núi của tỉnh theo Nghị quyết 30a của Chính phủ. Thực hiện có hiệu quả các chương trình mục tiêu Quốc gia, các chương trình, dự án và các giải pháp, chính sách an sinh xã hội đã ban hành để hỗ trợ sản xuất, ổn định đời sống đối với người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số, vùng khó khăn, vùng bị thiên tai, vùng tái định cư. Thực hiện đạt chỉ tiêu giảm nghèo năm 2010. Hoàn thành kế hoạch xây dựng nhà ở

cho người nghèo theo Quyết định số 167/2008/QĐ-TTg ngày 12 tháng 12 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ.

10. Tiếp tục thực hiện các chính sách phát triển nguồn nhân lực tỉnh Quảng Ngãi theo Nghị quyết 06/NQ-TU của Tỉnh ủy và Nghị quyết số 65/2008/NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2008 của HĐND tỉnh nhằm từng bước nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

11. Đẩy mạnh thực hiện Đề án 30 của Chính phủ có hiệu quả, thiết thực, theo hướng đơn giản hóa thủ tục hành chính, công khai, minh bạch, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, công dân và doanh nghiệp. Tập trung chỉ đạo giải quyết có kết quả khiếu nại, tố cáo của công dân; có giải pháp hợp lý và hiệu quả nhằm giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại tồn đọng, phức tạp, kéo dài; kịp thời xem xét, giải quyết các vụ việc khiếu nại mới phát sinh và các kiến nghị chính đáng của cử tri. Kiểm tra, đánh giá việc chấp hành các Quyết định hành chính của Chủ tịch UBND tỉnh. Thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

12. Giữ vững an ninh chính trị, tăng cường các biện pháp bảo đảm trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; tiếp tục triển khai các biện pháp trấn áp tội phạm, bài trừ tệ nạn xã hội; kiểm chế tai nạn giao thông. Hoàn thành 100% chỉ tiêu gọi công dân nhập ngũ đợt II năm 2010. Thực hiện tốt công tác bảo vệ chủ quyền vùng biển; tập trung lực lượng, phương tiện đấu tranh phòng, chống tàu thuyền nước ngoài xâm phạm lãnh hải trái phép. Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, kiểm soát ngư dân và tàu thuyền khai thác thủy sản trên biển. Kiên quyết xử lý hành vi sử dụng vật liệu nổ đánh bắt hải sản và các phương tiện không đăng ký, đăng kiểm, không có biển số nhằm hạn chế rủi ro về tính mạng và tài sản của ngư dân; chú trọng công tác phòng, chống lụt bão, tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn trên biển.

## **Điều 2.**

Thông nhất bổ sung danh mục dự án chuẩn bị đầu tư, thực hiện đầu tư vào Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2010 của tỉnh theo đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Tờ trình số 2042/TTr-UBND ngày 09 tháng 7 năm 2010 (có danh mục kèm theo).

## **Điều 3.**

Giao cho Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Hội đồng nhân dân tỉnh kêu gọi các cấp, các ngành, quân và dân trong tỉnh nêu cao tinh thần thi đua yêu nước, đoàn kết một lòng, nỗ lực phấn đấu, tận dụng thời cơ thuận lợi, vượt qua khó khăn, thách thức, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2010.

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày thông qua.

---

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X, kỳ họp lần thứ 24 thông qua ngày 22 tháng 7 năm 2010./.

**CHỦ TỊCH**

**Phạm Minh Toán**

## Phụ lục

**DANH MỤC CÔNG TRÌNH CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ, THỰC HIỆN ĐẦU TƯ  
BỔ SUNG VÀO KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ XDCB NĂM 2010**

*(Kèm theo Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 27 tháng 7 năm 2010 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi)*

*ĐVT: Triệu đồng*

STT	DANH MỤC CÔNG TRÌNH	CHỦ ĐẦU TƯ	ĐỊA ĐIỂM	QUY MÔ	DỰ KIẾN TMĐT	NGUỒN VỐN	GHI CHÚ
	<b>Tổng cộng (A+B)</b>				<b>3,498,500</b>		
<b>A.</b>	<b>Các dự án chuẩn bị đầu tư</b>				<b>2,460,700</b>		
<b>I</b>	<b>Các dự án cấp bách</b>						
01	Quy hoạch chi tiết, lập dự án các Khu TĐC hạ lưu sông Trà Bồng- Đập Cà Ninh và kè chống sạt lở sông Trà Bồng	Ban quản lý Khu kinh tế Dung Quất	Huyện Bình Sơn	300 ha	500,000	Trung ương hỗ trợ có mục tiêu	Vừa lập quy hoạch chi tiết và lập dự án đầu tư đề nghị TW hỗ trợ vốn
02	Đầu tư cơ sở hạ tầng Khu quy hoạch xây dựng các công trình y tế (giai đoạn 2010-2015).	Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường	Phường Nghĩa Lộ, TP Quảng Ngãi	7,0 ha	Chưa xác định	Ngân sách tỉnh và các nguồn vốn khác	Đã lập quy hoạch chi tiết.
03	Trung tâm hoạt động thanh thiếu niên	Tinh đoàn Quảng Ngãi	Thành phố Quảng Ngãi		Chưa xác định	Ngân sách tỉnh và Trung ương đoàn	
04	Tuyến đường Dốc Sỏi - phía Nam Sân bay Chu Lai.	BQL Khu kinh tế Dung Quất	Huyện Bình Sơn	dài 3,5 km, lòng đường 36m, 4 làn xe, đường cấp II đô thị	95,000	Ngân sách và các nguồn vốn khác	Đường dân chính từ Dốc Sỏi đến Sân bay Chu Lai, tạo thuận lợi cho việc đi lại và phát triển các loại hình dịch vụ mới từ Khu đô thị Dốc Sỏi đến sân bay Chu Lai

05	Cầu Diêm Điền	UBND huyện Sơn Tịnh	Xã Tịnh Hòa, huyện Sơn Tịnh	L=132 m, rộng 7,5 m bằng BTCT	22,700	Ngân sách tỉnh và các nguồn vốn khác	1/2 trụ cầu phía đông bị lún so với phía Tây từ 20 - 30 cm, không đảm bảo giao thông. Hiện nay không cho xe tải qua cầu
06	Dự án Khôi phục các hồ chứa nước quy mô nhỏ trên địa bàn tỉnh (07 hồ, nguồn Vốn JICA viện trợ không hoàn lại)	Sở NN và PTNT	Các huyện	07 hồ	157,000	Nguồn vốn JICA viện trợ không hoàn lại, vốn đối ứng NS tỉnh khoảng 17,5 tỷ	Đã chuẩn bị ký hiệp định tài trợ vốn theo ủy quyền của Thủ tướng Chính phủ vào ngày 27/7/2010, vốn JICA viện trợ không hoàn lại
07	Cấp điện cho các thôn thuộc các xã được hưởng chính sách như các tỉnh Tây Nguyên	Sở Công Thương	Thuộc các huyện sát với Tây nguyên		297,000	Vốn TW hỗ trợ	Lập dự án để tranh thủ vốn Trung ương hỗ trợ thực hiện chính sách như Tây nguyên
II.	<b>Các dự án thực hiện bằng nguồn vốn TPCP giai đoạn 2011 - 2015</b>				<b>1,389,000</b>		
a)	<b>Dự án thủy lợi cấp bách và miền núi</b>				<b>210,000</b>		
08	Tiêu úng, thoát lũ, chống sạt lở vùng hạ lưu sông Thoá	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các huyện Mộ Đức, Đức Phổ, Nghĩa Hành	100ha	338,000	Vốn TPCP (giai đoạn 2011-2015), khi có vốn mới thực hiện	Thông báo số 168/TB-VPCP ngày 25/5/2009 thông báo kết luận của Phó Thủ tướng Hoàng Trung Hải tại hội nghị giao ban trực tuyến BCD điều phối, phát triển Vùng kinh tế trọng điểm
09	Thủy lợi Trà Bói	UBND huyện Trà Bồng	Xã Trà Giang, Trà Phú, Trà Bình huyện Trà Bồng	Tưới 180ha	45,000	Như trên	
10	Hồ Ka La	UBND huyện Sơn Hà	Xã Sơn Linh, huyện Sơn Hà	Tưới 100 ha	30,000	Như trên	
11	Hồ Gò Chạch	UBND huyện Ba Tơ	Xã Ba Xa, huyện Ba Tơ	tưới 120ha	35,000	Như trên	

12	Hồ Nước Nẻ	UBND huyện Ba Tư	Xã ba Vinh, huyện Ba Tư	tưới 100ha	28,000	Như trên	
13	Đập Nước Be	UBND huyện Sơn Tây	Xã Sơn Tân, huyện Sơn Tây	tưới 35ha	10,000	Như trên	
14	Hồ Nước Lô	UBND huyện Ba Tư	Xã Ba Dinh, huyện Ba Tư	tưới 120ha	30,000	Như trên	
15	Hồ Đồng Bia	UBND huyện Ba Tư	Xã ba Tô, huyện Ba Tư	tưới 60ha	15,000	Như trên	
16	Hồ Mang Nghít II	UBND huyện Ba Tư	Xã ba Thành, huyện Ba Tư	tưới 70ha	17,000	Như trên	
b)	<b>Dự án an toàn hồ chứa</b>				<b>633,000</b>		
17	Nâng cấp, sửa chữa Hồ chứa nước An Phong	UBND huyện Bình Sơn	Xã Bình Mỹ, huyện Bình Sơn	tưới 110ha	15,000	Như trên	
18	Đập Hố Sỏ	UBND huyện Tư Nghĩa	Xã Nghĩa Kỳ, huyện Tư Nghĩa	tưới 50ha	10,000	Như trên	
19	Hồ chứa nước Cây Xoài	UBND huyện Đức Phổ	Xã Phổ Thạnh huyện Đức Phổ	tưới 95ha	40,000	Như trên	
20	Hồ chứa nước Bầu Đen	UBND huyện Đức Phổ	Xã Phổ Cường, huyện Đức Phổ	tưới 100ha	30,000	Như trên	
21	Nâng cấp, sửa chữa 20 hồ chứa nước khác	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	Toàn tỉnh		200,000	Như trên	
c)	<b>Đường đến trung tâm xã</b>				<b>546,000</b>		



22	Đường Trà Tân - Trà Bùi	UBND huyện Trà Bồng	Xã Trà Bùi, huyện Trà Bồng	27,935km	75,000	Như trên	
23	Đường Sơn Cao - Sơn Ba	UBND huyện Sơn Hà	Xã Sơn Ba, huyện Sơn Hà	12,198km	63,000	Như trên	
24	Đường Sơn Liên - Sơn Bua	UBND huyện Sơn Tây	Xã Sơn Bua, huyện Sơn Tây	20km	150,000	Như trên	
25	Đường Ba Tơ - Ba Trang	UBND huyện Ba Tơ	Xã Ba Trang, huyện Ba Tơ	20,34km	52,000	Như trên	
26	Đường Eo Chim - Trà Nham - Dốc Bình Minh	UBND huyện Tây Trà	Xã Trà Nham, huyện Tây Trà	9,536km	24,000	Như trên	
27	Đường Trà Phong - Trà Ka	UBND huyện Tây Trà	Xã Trà Khê, huyện Tây Trà	9,02km	50,000	Như trên	
28	Đường Trà Bao - Trà Khê (Eo Xà Lan)	UBND huyện Tây Trà	Xã Trà Khê, huyện Tây Trà	7km	25,000	Như trên	
29	Đường Ba Trang - Ba Khâm - Phở Ninh	UBND huyện Ba Tơ	Xã Ba Khâm, huyện Ba Tơ	13,65km	34,000	Như trên	
30	Đường Ba Bích - Ba Nam	UBND huyện Ba Tơ	Xã Ba Nam, huyện Ba Tơ	15,37km	38,000	Như trên	
31	Đường Long Mai - Thanh An	UBND huyện Minh Long	Xã Thanh An, huyện Minh Long	4,237km	10,000	Như trên	
32	Đường tỉnh lộ 622B Đồng Lớn - Tịnh Trà	UBND huyện Bình Sơn	Bình Sơn	6km	25,000	Như trên	

<b>B</b>	<b>Các dự án thực hiện đầu tư (dự án đã được Nghị quyết HĐND tỉnh ghi CBĐT từ đầu năm 2010)</b>				<b>1,037,800</b>		
01	Nâng cấp, cải tạo Nhà Văn hoá lao động tỉnh.	Liên đoàn lao động tỉnh	Thành phố Quảng Ngãi		15,000	Tỉnh hỗ trợ 40%, còn lại vốn của Tổng liên đoàn lao động Việt Nam	Ban Thường vụ Tỉnh uỷ đã cho chủ trương, bảo đảm hoàn thành đúng tiến độ phụ vụ Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ 18
02	Sửa chữa cầu cảng Lý Sơn	UBND huyện Lý Sơn	Huyện Lý Sơn	Nâng cấp, sửa chữa	31,800		Vốn khắc phục lũ lụt 7 tỷ đồng, còn lại vốn ngân sách tập trung
03	Đường tỉnh lộ 623 (Sơn Tịnh đến Sơn Tây)	Sở Giao thông vận tải	Sơn Tịnh, Sơn Hà, Sơn Tây	72 km	991,000		Sử dụng một phần nguồn vốn hỗ trợ có mục tiêu của Trung ương (720 tỷ đồng) để thực hiện việc thiết kế kỹ thuật - Tổng dự toán, bồi thường GPMB. Phần còn lại thực hiện bằng vốn TPCP giai đoạn 2011-2015